



(12) **BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP HỮU ÍCH THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

(11)



2-0002371

(51)⁷ **B65D 33/00; B65D 33/16**

(13) **Y**

(21) 2-2016-00420

(22) 01/12/2016

(45) 27/07/2020 388

(43) 25/06/2018 363A

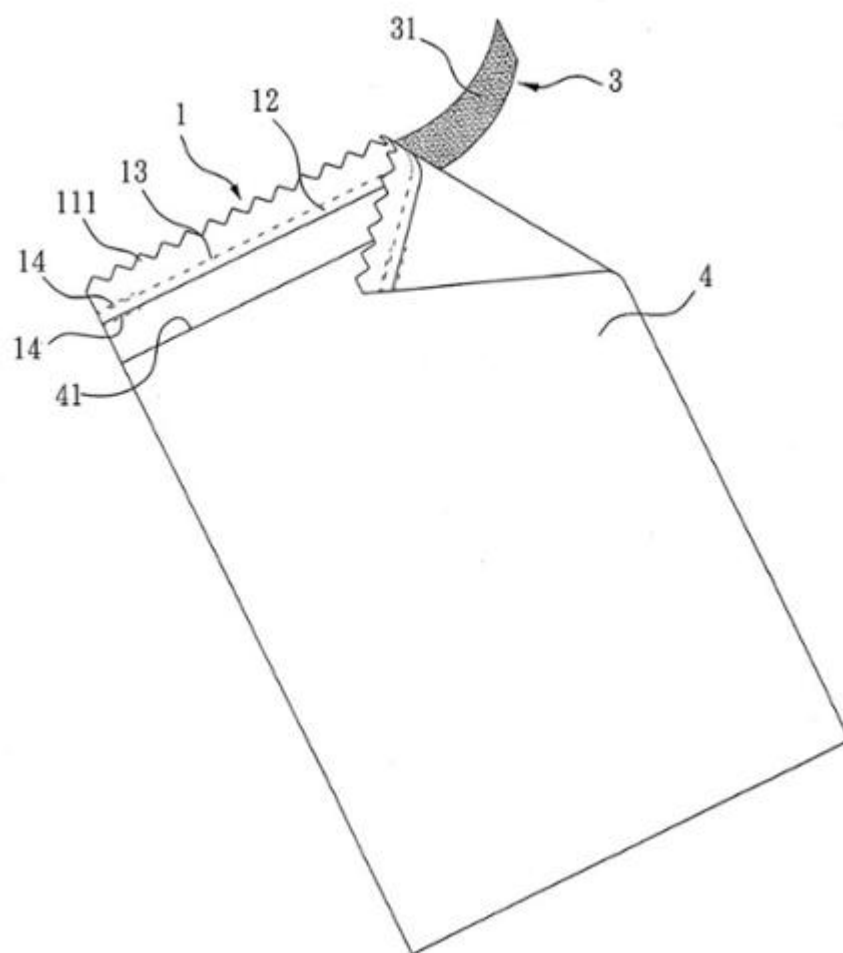
(76) LIN, Shih-Fong (TW)

No. 79, Cheng Yi Street, San Hsia Dist., New Taipei City, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **CƠ CẤU ĐÓNG/MỞ NHANH GIÚP TÚI NI LÔNG THUẬN TIỆN CHO SỬ DỤNG
NHIỀU LẦN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến một loại cơ cấu đóng/mở nhanh giúp túi ni lông thuận tiện cho việc sử dụng nhiều lần, trong đó cơ cấu này gồm bộ phận rời (1) có dạng sợi dài, dọc theo độ dài của nó có một đường để xé (13), và ở một mặt của bộ phận rời (1) có dán băng keo hai mặt (2), qua đó băng keo hai mặt (2) của bộ phận rời (1) được dán dính vào mặt trong nắp túi (40) của túi ni lông (4), giúp cho nắp túi (40) có thể dán lên túi ni lông (4); ngoài ra, ở mặt bên ngoài miệng túi (41) của túi ni lông (4) có dán băng keo gia cố (3), khi muốn mở nắp túi (40) của túi ni lông (4), chỉ cần xé đường để xé (13) là có thể mở được nắp túi (40) ra.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Giải pháp hữu ích đề cập đến một loại nắp đóng/mở của phong bì hoặc túi, cụ thể hơn là đề cập đến cơ cấu đóng/mở nhanh giúp túi ni lông đựng đồ tiện lợi có thể sử dụng được nhiều lần.

Tình trạng kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Đối với các chủ cửa hàng trực tuyến và bên hoạt động thương mại điện tử, họ thường đóng gói tạp chí, sách và các sản phẩm giấy tương tự trong túi chuyển phát bằng ni lông trước khi chuyển chúng cho bên chuyển phát. Chiếc túi chuyển phát bằng ni lông có phần túi với một miệng túi dọc theo một cạnh của túi và một nắp túi được mở rộng ra từ miệng túi. Mặt trong của nắp túi đối diện với miệng túi được phủ keo dán. Sản phẩm sẽ được chuyển phát được đặt trong phần túi, nắp túi được gấp lại để che miệng túi và dính chặt vào phần túi. Bưu điện và các bên chuyển phát cũng sử dụng túi chuyển phát theo cách tương tự.

Khi người mua hàng muốn mở hàng đã được bao gói ra xem lại thì phải xé nắp túi hoặc dùng dao cắt để mở nắp túi, nhưng bất kể là xé hay cắt mở nắp túi của túi ni lông đều làm cho túi bị hỏng với mức độ khác nhau, khiến túi không thể sử dụng lại được nữa, nhất là người tiêu dùng sau khi do dự không muốn mua mà muốn trả lại hàng thì càng cảm thấy khó xử. Túi ni lông bị hỏng vì vậy không thể sử dụng lại được nữa mà phải vứt bỏ, dẫn đến lãng phí nguồn tài nguyên. Hơn nữa, túi ni lông làm bằng nhựa không tự phân hủy ở trong môi trường tự nhiên nên ảnh hưởng tới việc bảo vệ môi trường.

Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Mục đích của giải pháp hữu ích là cung cấp một cơ cấu đóng và mở có thể kết hợp với túi ni lông đựng đồ, giúp cho túi ni lông ngoài việc đóng và mở nhanh, còn đóng và mở được nhiều lần, từ đó sử dụng được nhiều lần.

Cơ cấu đóng/mở nhanh của giải pháp hữu ích được đặc trưng ở chỗ cơ cấu này gồm một bộ phận rời dạng sợi dài có một đường để xé dọc theo chiều dài của bộ phận rời này, ở một mặt của bộ phận rời có dán một băng keo hai mặt, qua đó băng keo hai mặt của bộ phận rời được dán dính vào mặt trong nắp túi của túi ni lông, giúp dán nắp túi lên túi ni lông; ngoài ra ở mặt ngoài nắp túi của túi ni lông có dán băng keo gia cố. Khi muốn mở túi ni lông, chỉ cần xé đường xé mở là có thể mở ra. Khi ở mặt trong nắp túi của túi ni lông được dán nhiều bộ phận rời, mặt ngoài miệng túi ni lông dán một hoặc nhiều băng keo gia cố, thì túi ni lông có thể được đóng/mở và sử dụng được nhiều lần.

Cơ cấu đóng/mở nhanh bao gồm bộ phận rời có dạng dài có một đường để xé dọc theo chiều dài của bộ phận rời tách bộ phận rời thành miếng để và dải xé mở, lớp keo hai mặt có miếng dán dính thứ nhất và miếng dán dính thứ hai trên hai mặt chính của lớp keo hai mặt, tương ứng, trong đó miếng dán dính thứ nhất để dán vào mặt chính của bộ phận rời, miếng dán dính thứ hai để dán vào mặt trong của nắp túi của túi ni lông, và, để đẩy kín túi ni lông, miếng để được lấy ra khỏi bộ phận rời, và băng keo gia cố để dán vào mặt ngoài của nắp túi tương ứng với dải xé mở.

Tốt hơn, miếng để có nhiều phần nhô ra trải dọc theo cạnh chính của miếng để, nhô ra theo hướng với chiều rộng của miếng để. Các phần nhô ra này kết hợp tạo thành nhiều hình dạng tạo thuận lợi cho việc lấy miếng để ra.

Tốt hơn, băng keo gia cố có chiều rộng lớn hơn so với chiều rộng của dải xé mở để tạo sự chắc chắn cho nắp túi ni lông và thuận lợi cho việc lấy dải xé mở ra.

Tốt hơn, miếng dán dính thứ nhất của lớp keo hai mặt phủ lên một phần của miếng đế và lên toàn bộ dải xé mở sao cho bộ phận rời có thể được dính một cách chắc chắn vào mặt trong của nắp túi.

Tốt hơn, miếng dán dính thứ nhất của lớp keo hai mặt không phủ lên các phần nhô ra sao cho không cản trở việc lấy miếng đế ra.

Để dễ dàng xé được dải xé mở, hai đường đột lỗ với chiều dài thích hợp song song với dải xé mở được tạo ra tương ứng trên các mặt trong và mặt ngoài của nắp túi.

So sánh với các túi truyền thống, nhiều cơ cấu đóng/mở nhanh theo giải pháp hữu ích có thể được dán vào mặt trong của túi ni lông và nhiều băng gia cố có thể được dán vào mặt ngoài. Túi ni lông như vậy có thể được mở ra một cách nhanh chóng và thuận tiện bằng cách xé dải xé mở ra. Túi ni lông này có thể được dùng lại nhiều lần bằng cách dán các cơ cấu đóng/mở nhanh mới của giải pháp hữu ích.

Các mục đích và bản chất kỹ thuật nêu trên là phần giới thiệu ngắn gọn của giải pháp hữu ích. Để hiểu rõ về các khía cạnh của giải pháp hữu ích, mà sẽ trở nên rõ ràng đối với người có trình độ trung bình trong lĩnh vực này, thì cần tham khảo phần mô tả chi tiết sau đây kết hợp với các hình vẽ minh họa kèm theo. Trong toàn bộ bản mô tả và hình vẽ, các số tham khảo giống nhau là để chỉ cùng một bộ phận/chi tiết của cơ cấu theo giải pháp hữu ích.

Các điểm ưu việt và các đặc tính kỹ thuật khác của giải pháp hữu ích sẽ trở nên rõ ràng đối với người có trình độ trung bình trong lĩnh vực này bằng việc tham

khảo phần mô tả chi tiết và các hình vẽ kèm theo, trong đó phương án ưu tiên của giải pháp hữu ích được trình bày bằng ví dụ minh họa.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình minh họa bộ phận rời của giải pháp hữu ích theo một phương án của giải pháp hữu ích. FIG. 2 là hình minh họa băng keo hai mặt được dán trên bộ phận rời được thể hiện trên FIG. 1 của giải pháp hữu ích.

FIG. 3 là hình minh họa bộ phận rời thể hiện trên FIG. 1 được dán ở mặt trong nắp túi của túi ni lông theo giải pháp hữu ích.

FIG. 4 là hình minh họa băng keo gia cố được dán ở mặt ngoài nắp túi của túi ni lông theo giải pháp hữu ích.

FIG. 5 là hình minh họa sau khi băng keo gia cố đã được dán ở mặt bên ngoài nắp túi của túi ni lông.

FIG. 6 là hình minh họa miếng đế được xé ra khỏi túi ni lông để đậy (gắn) nắp túi lại.

FIG. 7 là hình minh họa trạng thái sau khi miếng đế được thể hiện trên FIG. 6 đã được xé ra hoàn toàn.

FIG. 8 là hình minh họa sau khi gấp phần miệng túi 180° dán vào túi ni lông để đóng miệng túi lại.

FIG. 9 là hình minh họa dải xé mở được kéo lên và xé ra khỏi túi ni lông đã đóng nắp.

FIG. 10 là hình minh họa trạng thái sau khi xé mở hoàn toàn dải xé mở được thể hiện trên FIG. 9.

FIG. 11 là hình minh họa sau khi xé mở được thể hiện trên FIG. 10 và nắp túi được mở 180° ra so với túi ni lông của FIG. 10.

FIG. 12 là hình minh họa túi ni lông được sử dụng lại với một bộ phận rời khác của giải pháp hữu ích.

FIG. 13 là hình minh họa ở mặt bên ngoài nắp túi ni lông được thể hiện trong FIG. 12 của giải pháp hữu ích.

FIG. 14 là hình minh họa bộ phận rời của giải pháp hữu ích có thể được dán vào một dạng túi ni lông khác.

FIG. 15 là hình minh họa miếng đế được kéo lên và xé ra khỏi túi ni lông được nêu ở FIG. 14 để dán nắp túi lại.

FIG. 16 là hình minh họa mặt bên ngoài túi ni lông của FIG. 14 sau khi dải xé mở đã được xé ra để mở nắp túi ni lông.

Mô tả chi tiết phương án thực hiện giải pháp hữu ích

Phần mô tả chi tiết sau đây chỉ là các phương án minh họa và không phải nhằm giới hạn phạm vi, tính ứng dụng của giải pháp hữu ích. Thay vào đó, phần mô tả chi tiết sau đây đưa ra sự minh họa thuận tiện để thực hiện được các phương án ví dụ của giải pháp hữu ích. Những thay đổi đối với các phương án minh họa được mô tả này có thể có về chức năng và sự sắp xếp các bộ phận/chi tiết đã được mô tả mà không nằm ngoài phạm vi bảo hộ của giải pháp hữu ích như được nêu trong các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo.

Như được thể hiện trên FIG. 1, cơ cấu đóng/mở nhanh dùng cho túi ni lông thuận tiện cho sử dụng lại nhiều lần theo một phương án ưu tiên của giải pháp hữu ích bao gồm: bộ phận rời 1 và băng keo hai mặt 2, trong đó bộ phận rời 1 được làm từ vật liệu thích hợp không dễ dính keo, dạng sợi kéo dài liên tục, có thể cuộn lại được, thuận tiện cho việc cất giữ, vận chuyển và gia công. Dọc theo chiều dài của bộ phận rời 1 có một đường để xé 13, đường để xé 13 chia bộ phận rời 1 thành hai phần: miếng đế 11 và dải xé mở 12, đường để xé 13 để tạo dễ dàng cho việc tách rời miếng đế 11 và dải xé mở 12 ra, trong đó miếng đế 11 có phần nhô lên 111 trái

ra nhấp nhô theo hướng chiều rộng của miếng đế 11, phần nhô lên 111 có thể có dạng gợn sóng hoặc các hình dạng thích hợp khác, phần nhô lên 111 có dạng gợn sóng hoặc zíc zắc đều, độ rộng của miếng đế 11 lớn hơn độ rộng của dải xé mở 12.

Như được thể hiện trên FIG. 2, hai mặt của băng keo hai mặt 2 gồm mặt dán dính thứ nhất 21 và mặt dán dính thứ hai 22, mặt dán dính thứ nhất 21 được dán dính vào một mặt của bộ phận rời 1, mặt dán dính thứ hai 22 để dán dính vào mặt trong của nắp túi 40 của túi ni lông (như được thể hiện trên FIG. 3). Theo một phương án được ưu tiên của giải pháp hữu ích, mặt dán dính thứ nhất 21 của băng keo hai mặt 2 phủ lên phần lớn diện tích miếng đế 11 và toàn bộ diện tích dải xé mở 12, đồng thời mặt dán dính thứ nhất 21 của băng keo hai mặt 2 không phủ lên phần nhô lên 111.

FIG. 3 cho thấy túi ni lông 4 thông thường có thân túi, một đầu thân túi có miệng túi 41, một bên của miệng túi 41 được kéo dài ra một đoạn tạo thành nắp túi 40, mặt trong của nắp túi 40 (nghĩa là mặt hướng về miệng túi) được dùng để dán dính bộ phận rời 1 vào. Do túi ni lông 4 thông thường được làm bằng nhựa dẻo có độ dày rất mỏng, vì vậy khi xé mở thì nắp túi dễ bị biến dạng đồng thời không dễ xé mở. Vì vậy giải pháp hữu ích cải tiến hơn ở chỗ còn có một băng keo gia cố 3, băng keo gia cố 3 này có một mặt dính 31 có tính chất dính, độ rộng của băng keo gia cố 3 lớn hơn độ rộng của dải xé mở 12 của bộ phận rời, và mặt dính 31 của băng keo gia cố 3 được dán dính vào vị trí của dải xé mở 12 ở mặt ngược hướng với nắp túi 40 (như được thể hiện trên các FIG. 4 và FIG. 5). Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn cải tiến hơn là ở hai mép nắp túi 40 của túi ni lông 4 có thiết kế các đường cắt 14 cách nhau một khoảng bằng chiều rộng của dải xé mở 12.

Khi muốn đóng gói túi ni lông 4, trước hết người sử dụng xé miếng đế 11 của bộ phận rời 1 để lộ ra mặt dán dính thứ nhất 21 (như được thể hiện trên FIG. 6), cho đến khi miếng đế 11 được xé rời hoàn toàn (như được thể hiện trên FIG. 7), sau đó bỏ đồ vào trong túi ni lông 4 qua miệng túi 41, rồi gấp nắp túi 40 180° đây

kín miệng túi 41, và dán mặt dán dính thứ nhất 21 vào mặt ngoài túi ni lông 4, tức hoàn thành việc đóng gói (như được thể hiện trên FIG. 8). Phần nhô lên 111 do không dán bằng keo hai mặt 2 nên thuận tiện cho người sử dụng giữ phần nhô lên 111 để xé miếng đế 11 của bộ phận rời 1 rời ra.

Khi muốn mở túi ni lông, người sử dụng chỉ cần kéo lột dải xé mở 12 giữa hai đường cắt 14 ở bất kỳ mép bên nào của túi ni lông 4 (như được thể hiện trên FIG. 9), rồi xé dải xé mở 12 dọc theo chiều dài của bộ phận rời 1 để mở nắp túi 40, cho đến khi xé rời hoàn toàn dải xé mở 12 khỏi nắp túi 40 và tạo thành rãnh mở 41A (như được thể hiện trên FIG. 10), tức đã mở nắp túi 40 của túi ni lông 4 ra (như được thể hiện trên FIG. 11).

Để sử dụng lại túi ni lông 4, sử dụng cơ cấu đóng/mở chưa dùng để đóng kín và mở túi ni lông như được mô tả trên, và như được thể hiện trong các FIG. 12 và 13.

Khi muốn sử dụng lại túi ni lông 4 nhiều lần, như có thể thấy trên FIG. 12, người sử dụng có thể dán chồng nhiều bộ phận rời 1 và nhiều băng keo gia cố 3, giúp cho túi ni lông có thể được sử dụng nhiều lần.

Các hình từ FIG. 14 đến FIG. 16 cho thấy bộ phận rời 1 của giải pháp hữu ích có thể sử dụng ở túi ni lông 4 đựng đồ thông thường. Túi ni lông 4 đựng đồ thông thường vừa nêu có thân túi, một đầu của thân túi có miệng túi 41, một bên của miệng túi 41 trải ra một đoạn tương đối dài hình thành nắp túi 40, mặt trong của nắp túi 40 có bôi keo dán tạo thành phần dán dính 43, đồng thời ở trên phần dán dính 43 dán bản giấy rời 42 lên. Bộ phận rời 1 của giải pháp hữu ích có thể dán trực tiếp ở mặt trong nắp túi giữa miệng túi 41 và phần dán dính 43 của túi ni lông 4 thông thường, và dán băng keo gia cố 3 ở mặt ngoài nắp túi, ở vị trí tương ứng với bộ phận rời 1.

Khi muốn đóng gói túi ni lông 4, trước hết người sử dụng xé mở bản giấy rời 42 gắn với bản 11 của bộ phận rời 1 tại một mép của nắp túi 40 để mở lộ ra mặt dán dính thứ nhất 2 (như được thể hiện trên FIG. 15), sau đó gấp nắp túi 4 180° phủ lên miệng túi 41, và dán phần dán dính 43 vào mặt ngoài túi ni lông 4 là hoàn thành việc đóng gói.

Khi muốn mở túi ni lông, người sử dụng chỉ cần kéo dài xé mở 12 ở giữa hai đường cắt 14 ở bất cứ đầu nào của bộ phận rời 1, rồi xé dài xé mở 12 dọc theo chiều dài bộ phận rời 1 để phá nắp túi ra, cho đến khi xé rách hoàn toàn đường để xé 12 gắn liền nắp túi, và mở nắp túi ra, tức túi đã được mở ra như được thể hiện trên FIG. 16. Và qua miệng túi mở có thể lấy được đồ đựng bên trong túi ni lông 4 như được thể hiện trên FIG. 16.

Các số tham khảo

1 bộ phận rời	21 mặt dán dính thứ nhất	41 miệng túi
11 miếng đế	22 mặt dán dính thứ hai	41A rãnh mở
111 phần nhô lên	3 băng keo gia cố	42 miếng đế giấy
12 dải xé mở	31 mặt dính	rời
13 đường để xé		43 phần dán dính
14 đường cắt	4 túi ni lông	
2 băng keo hai mặt	40 nắp túi	

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Cơ cấu đóng/mở nhanh giúp túi ni lông thuận tiện cho sử dụng nhiều lần, trong đó cơ cấu này bao gồm:

bộ phận rời có dạng sợi dài, dọc theo chiều dài của bộ phận rời có một đường để xé, đường để xé này chia bộ phận rời thành miếng đế và dải xé mở, trong đó miếng đế có nhiều phần nhô ra dọc theo mép chính của miếng đế, nhô ra khỏi đường để xé và dọc theo toàn bộ chiều rộng của miếng đế;

băng keo hai mặt gồm có mặt dán dính thứ nhất và mặt dán dính thứ hai có tính chất dính, trong đó mặt dán dính thứ nhất để dán vào mặt chính của bộ phận rời, mặt dán thứ nhất phủ lên toàn bộ dải xé mở và một phần miếng đế không bao gồm các phần nhô ra, mặt dán dính thứ hai để dán vào mặt trong của nắp túi của túi ni lông, và để đóng túi ni lông, miếng đế của bộ phận rời được xé ra; và

băng keo gia cố, để dán vào mặt ngoài nắp túi của túi ni lông, ở vị trí tương ứng với vị trí dải xé mở.

2. Cơ cấu đóng/mở nhanh giúp túi ni lông thuận tiện cho sử dụng nhiều lần theo điểm 1, trong đó mặt ngoài nắp túi của túi ni lông được dán ít nhất một băng keo gia cố.

3. Cơ cấu đóng/mở nhanh giúp túi ni lông thuận tiện cho sử dụng nhiều lần theo điểm 1, trong đó ít nhất một bộ phận rời dán vào mặt trong nắp túi của túi ni lông.

4. Cơ cấu đóng/mở nhanh giúp túi ni lông thuận tiện cho sử dụng nhiều lần theo điểm 3, trong đó cơ cấu này có hai đường cắt đứt đoạn có độ dài thích hợp song song với dải xé mở có trên mặt trong và mặt ngoài tương ứng của nắp túi.

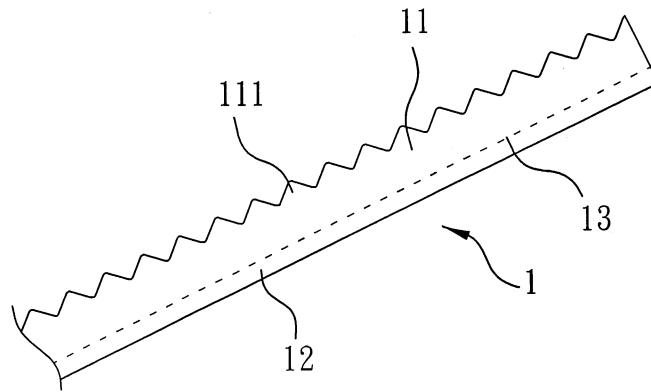


FIG. 1

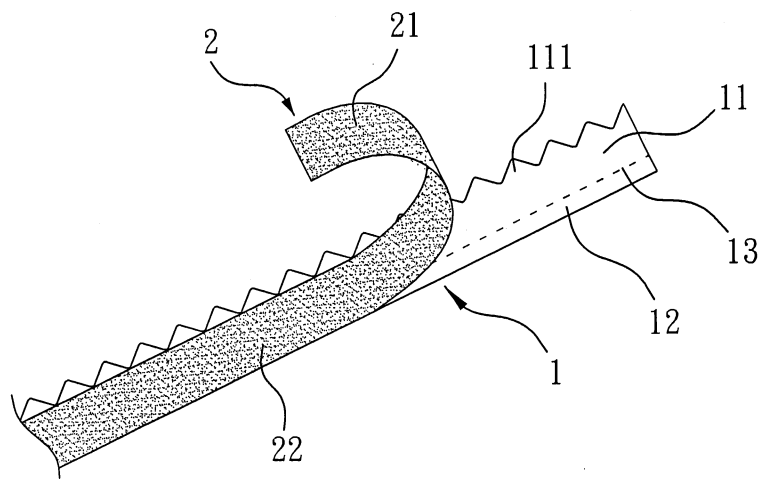


FIG. 2

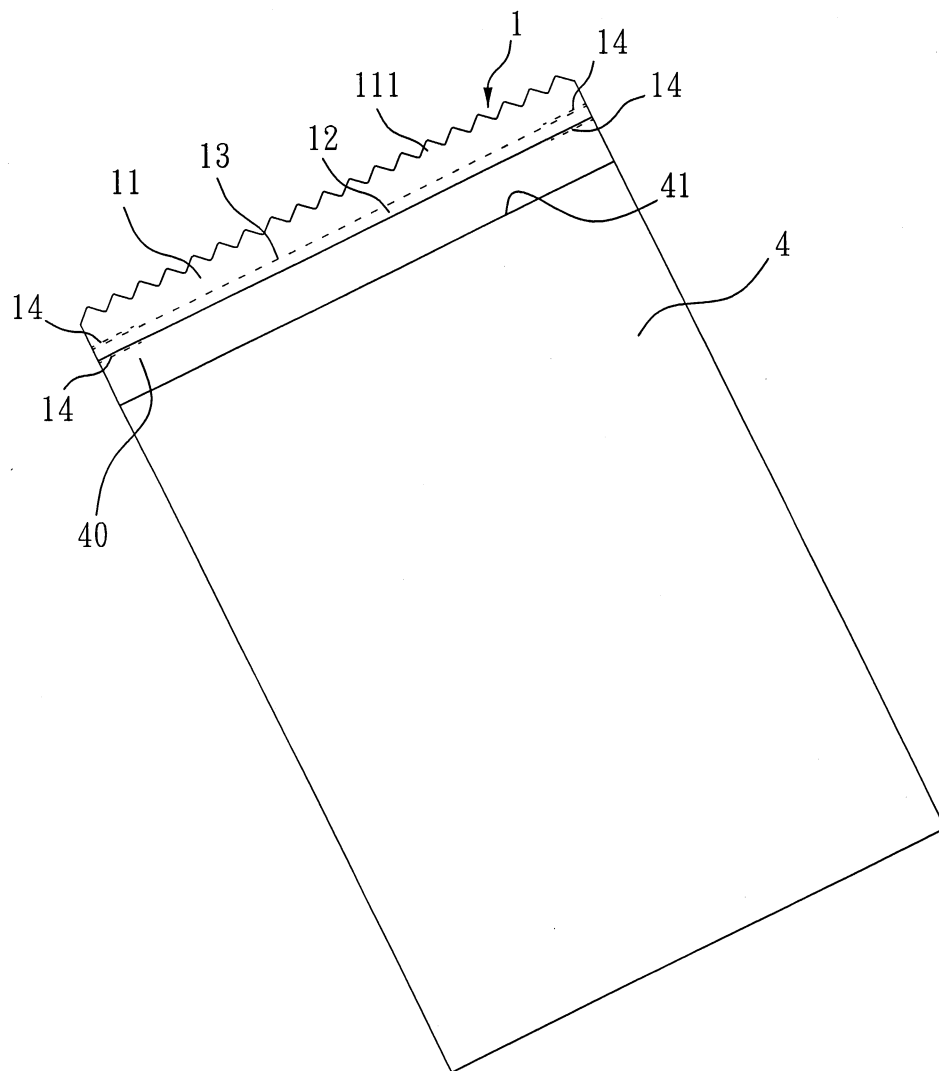


FIG. 3

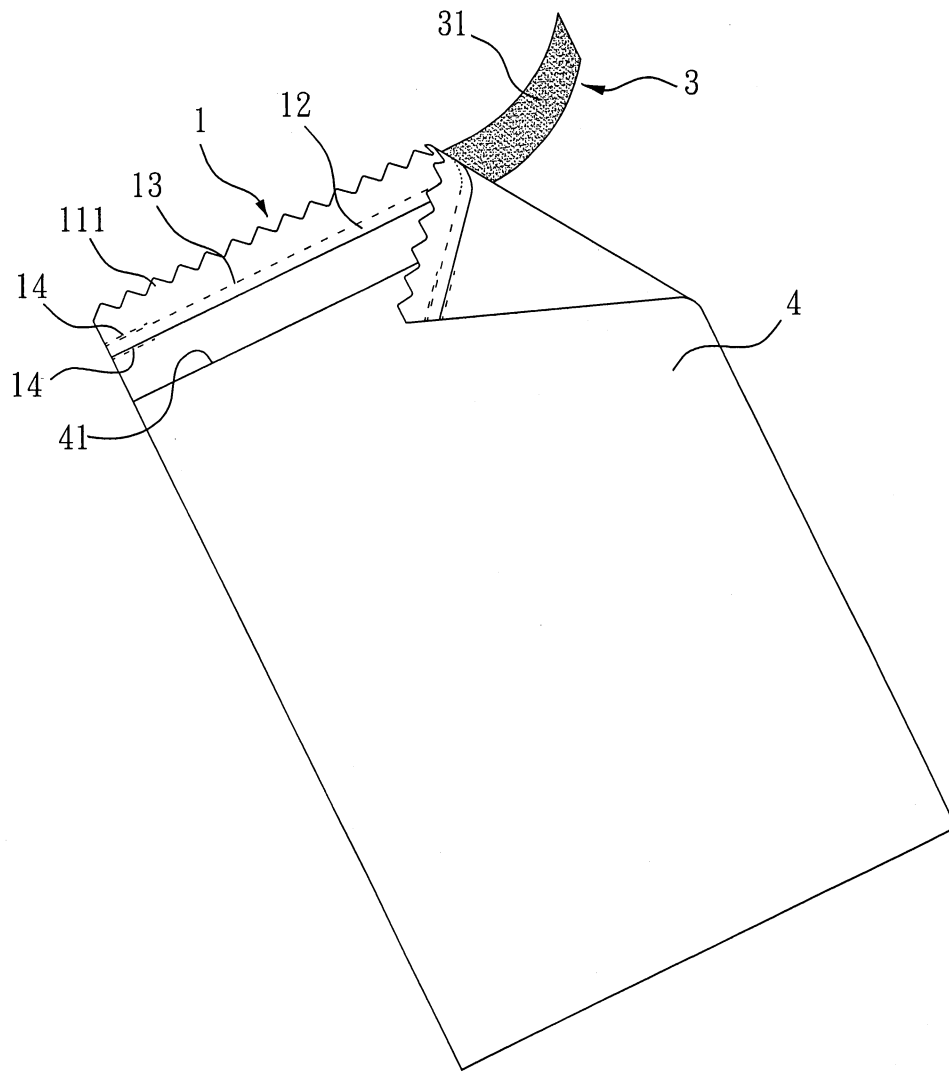


FIG. 4

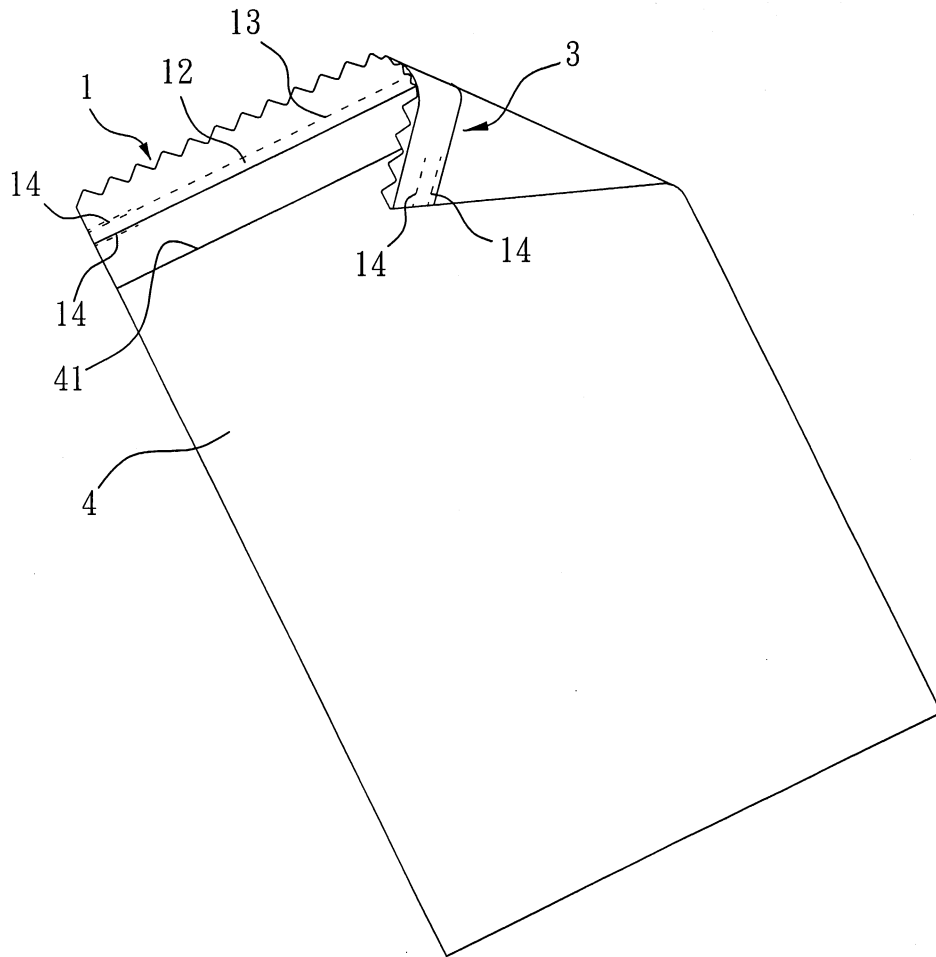


FIG. 5

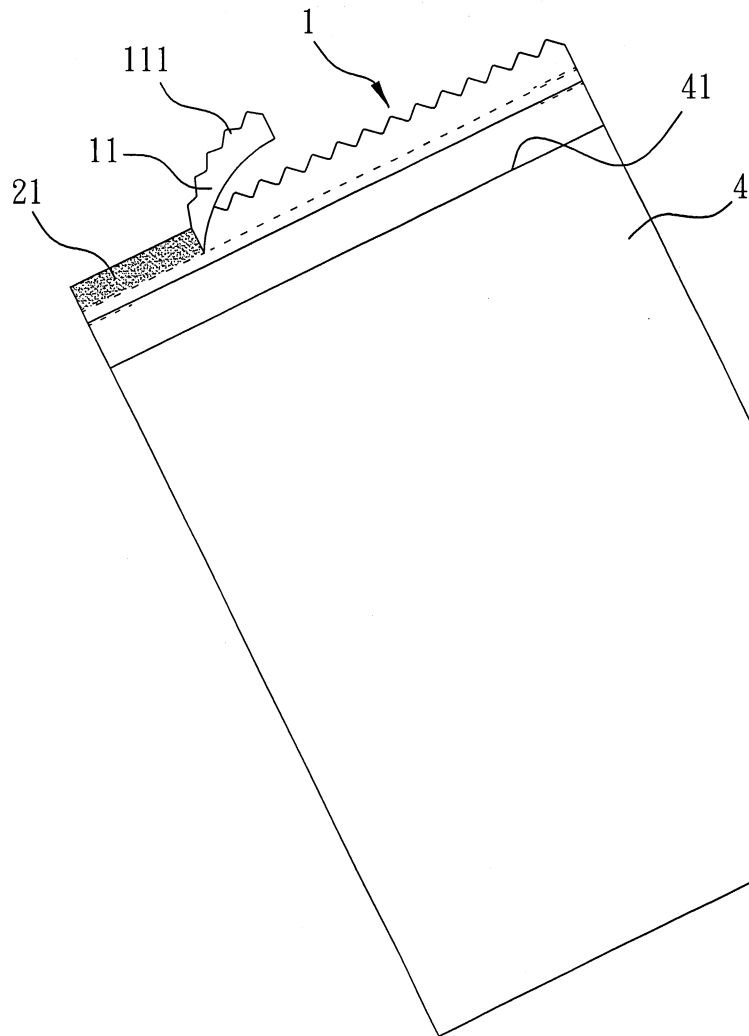


FIG. 6

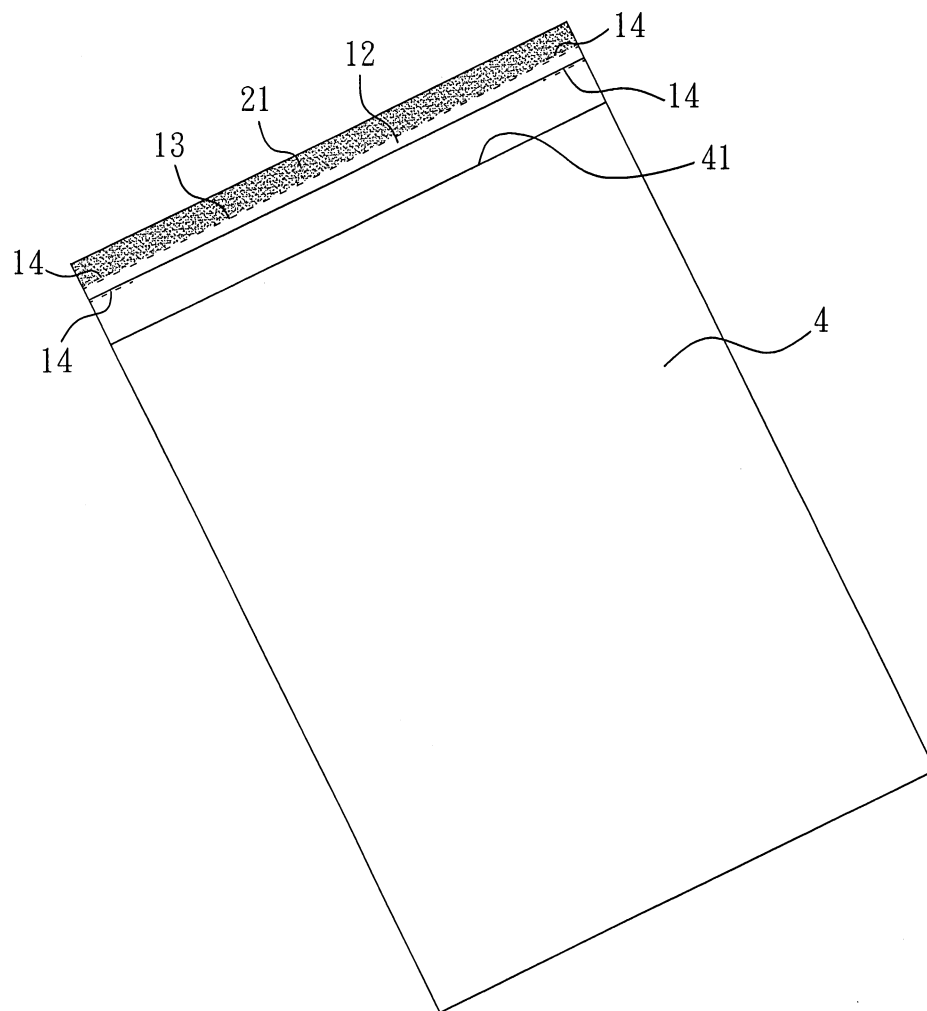


FIG. 7

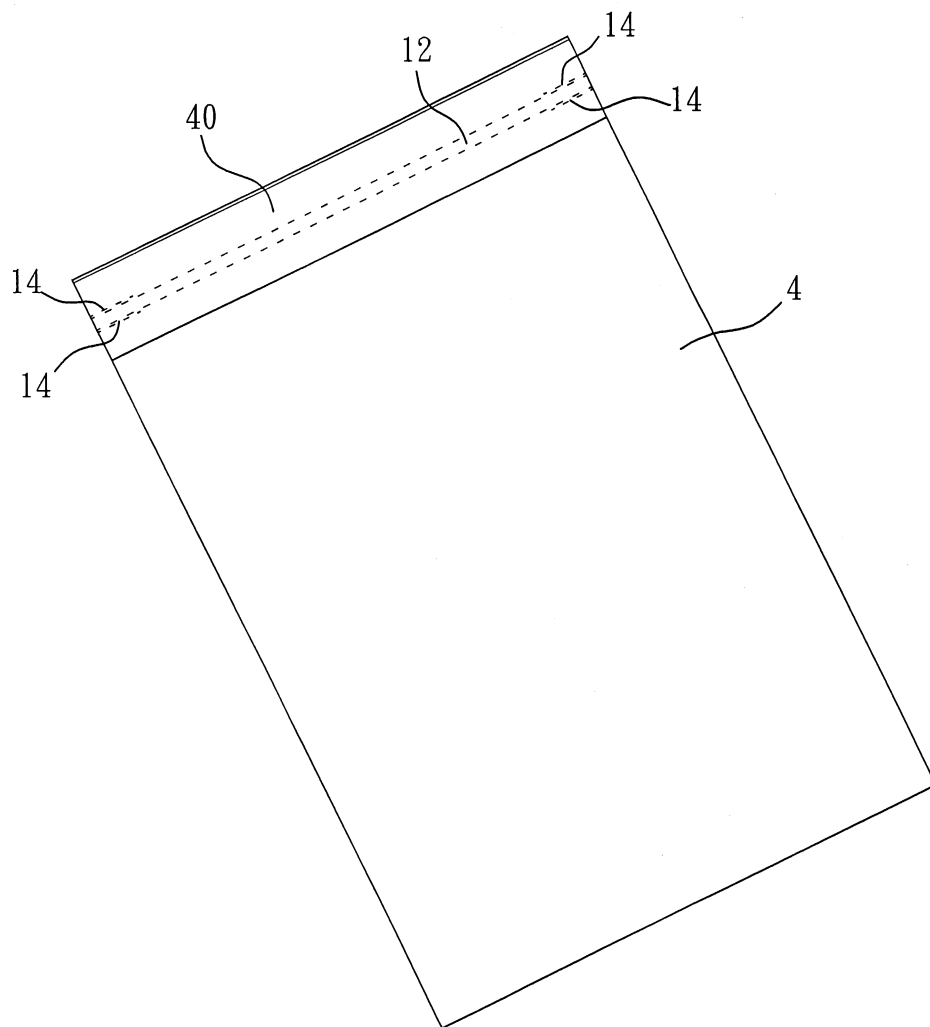


FIG. 8

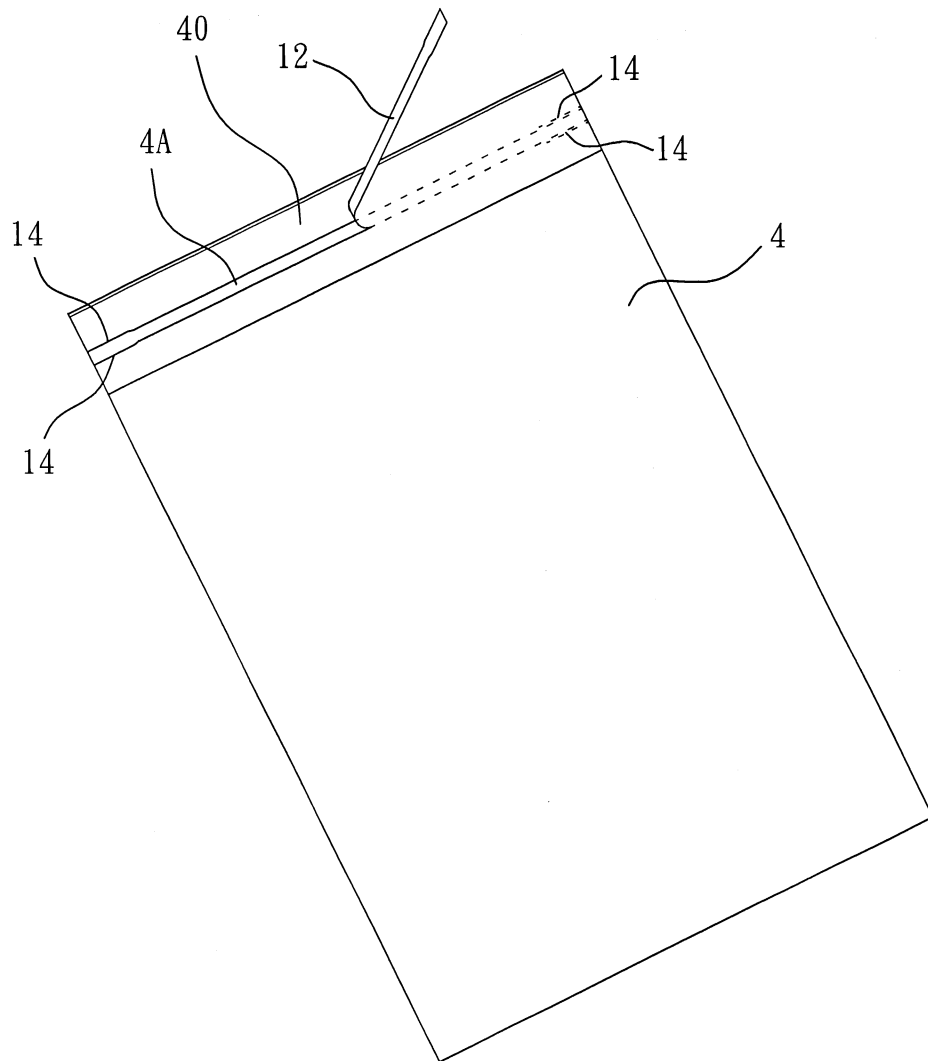


FIG. 9

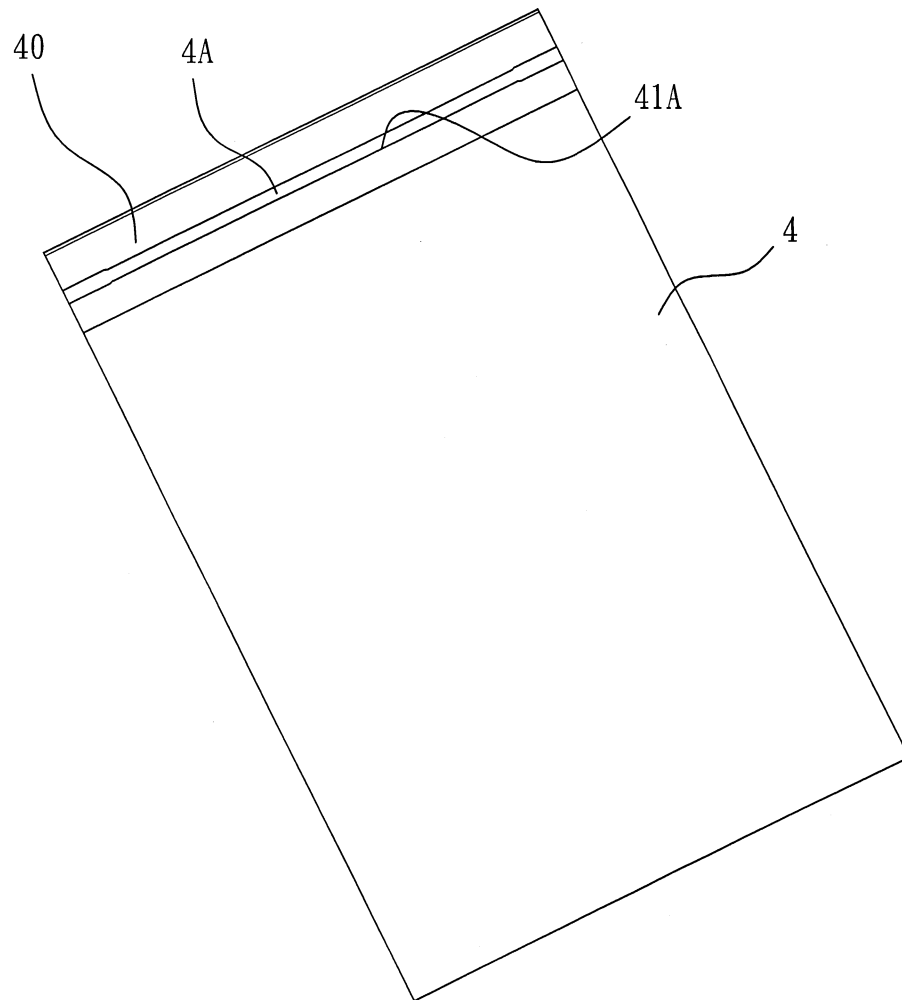


FIG. 10

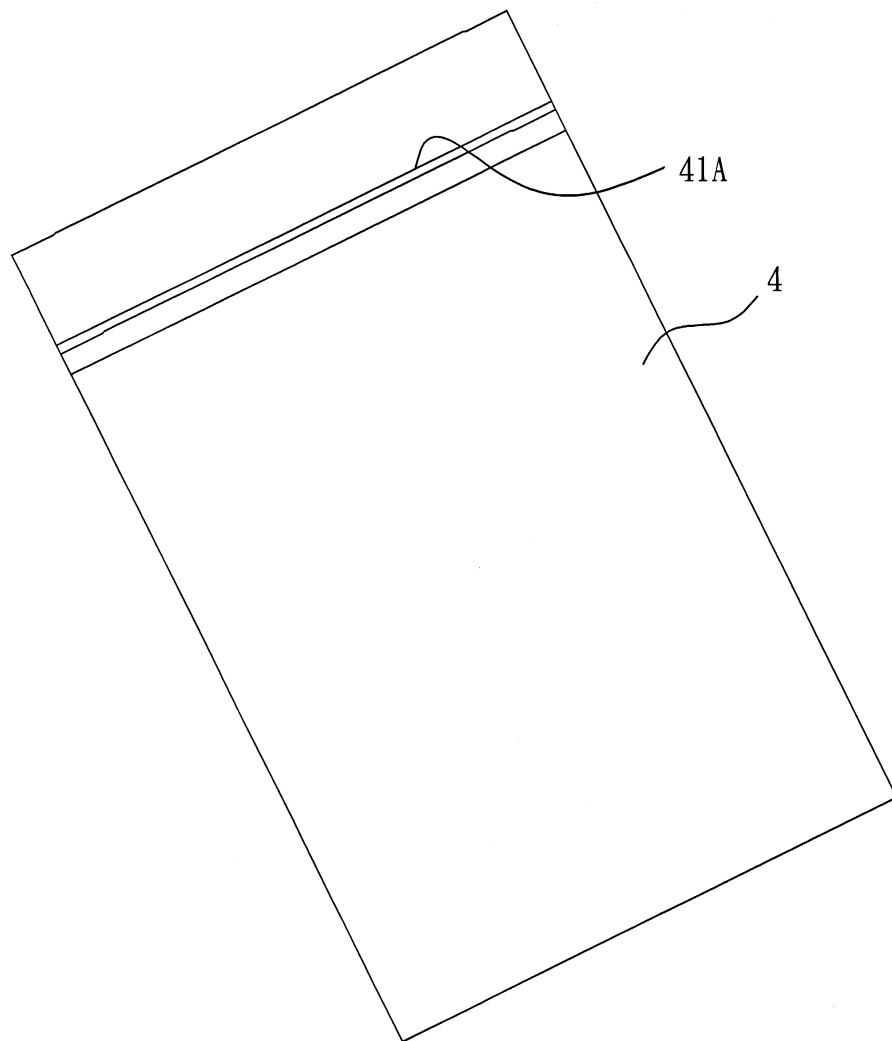


FIG. 11

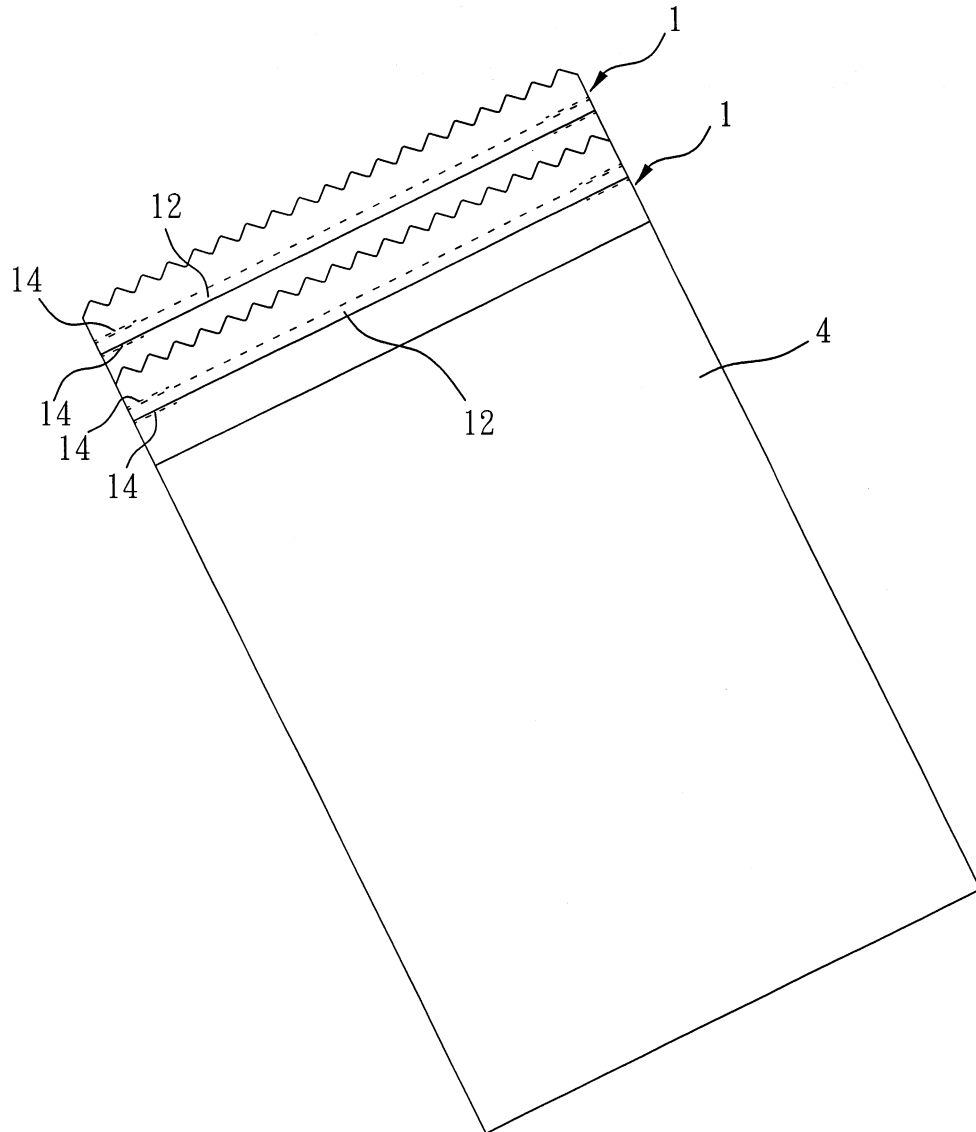


FIG. 12

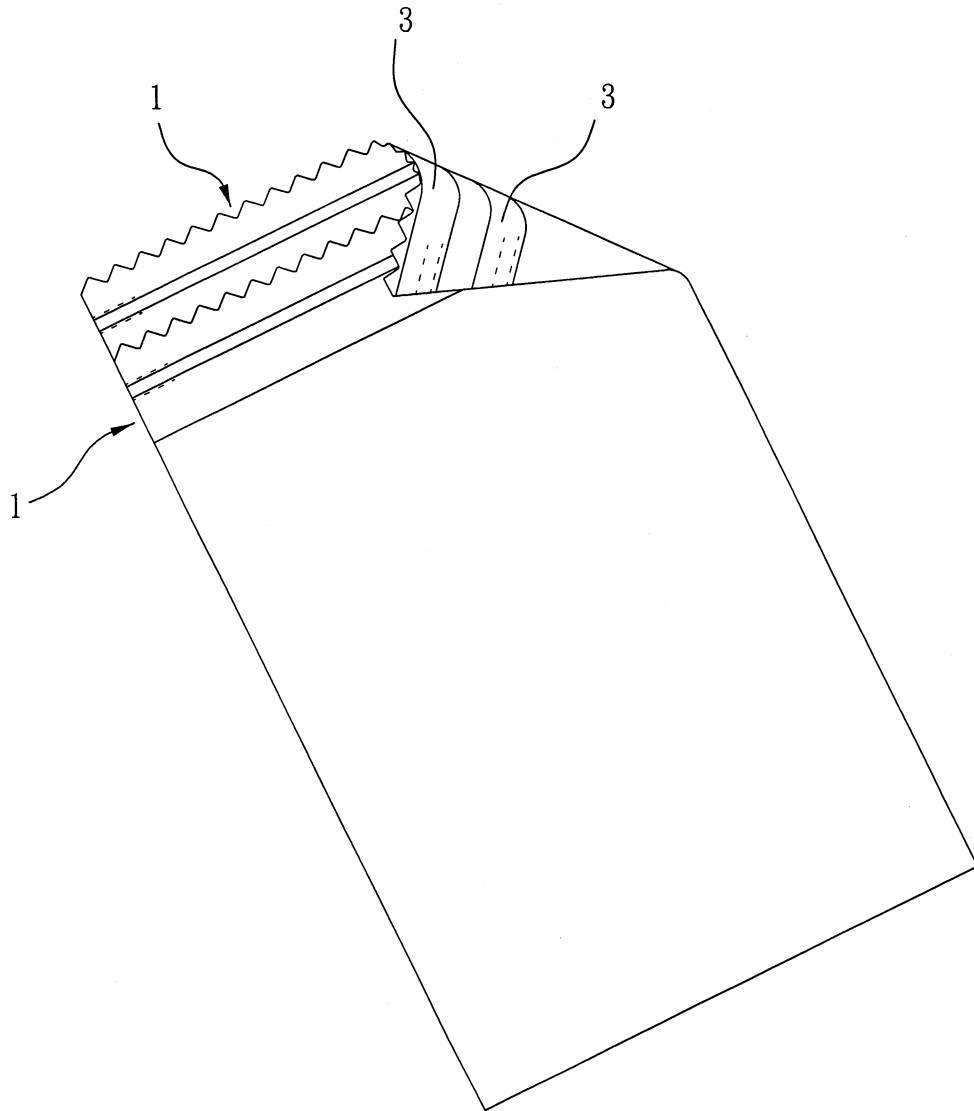


FIG. 13

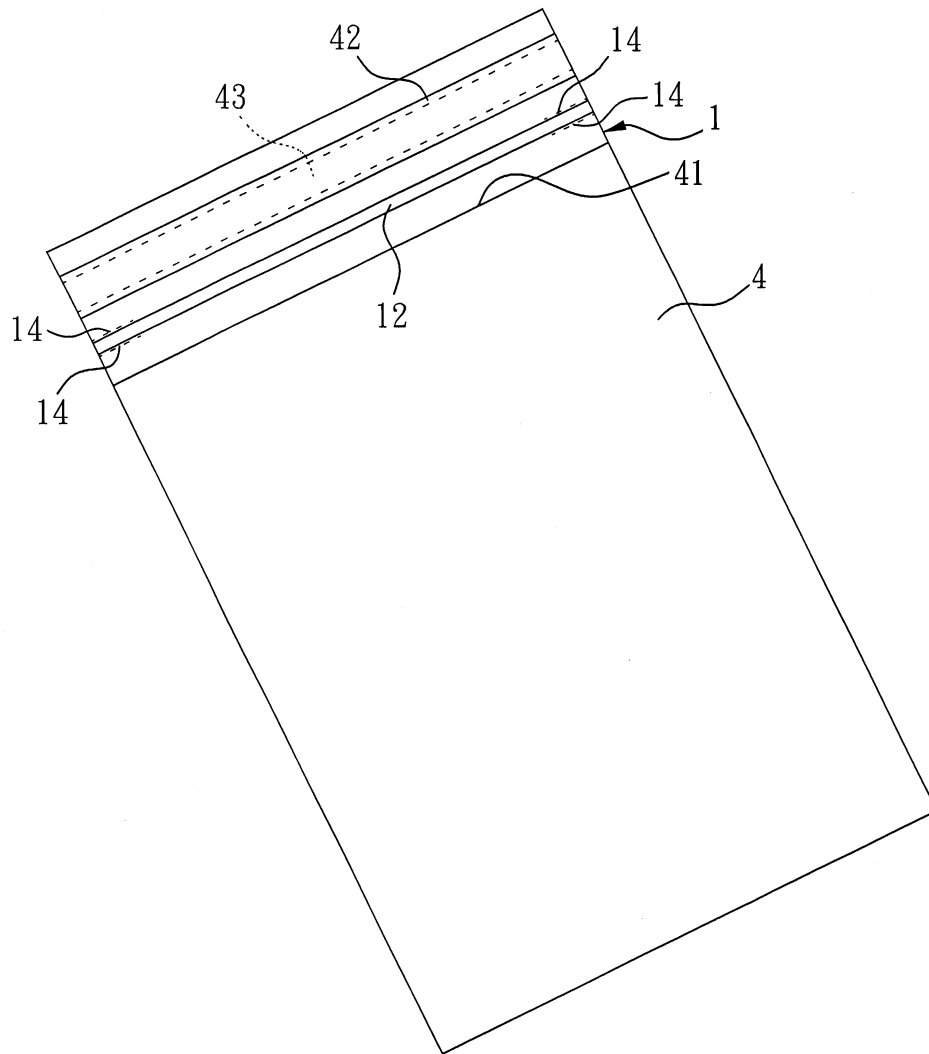


FIG. 14

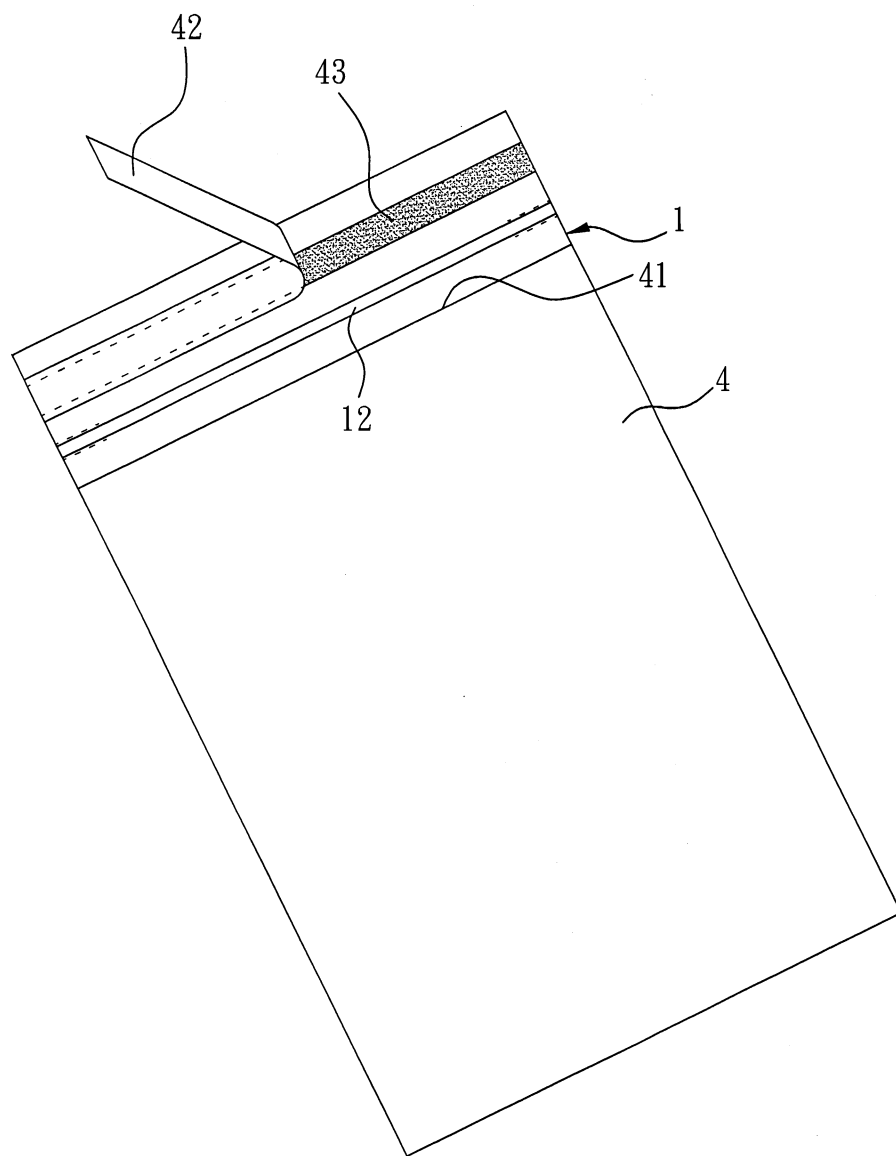


FIG. 15

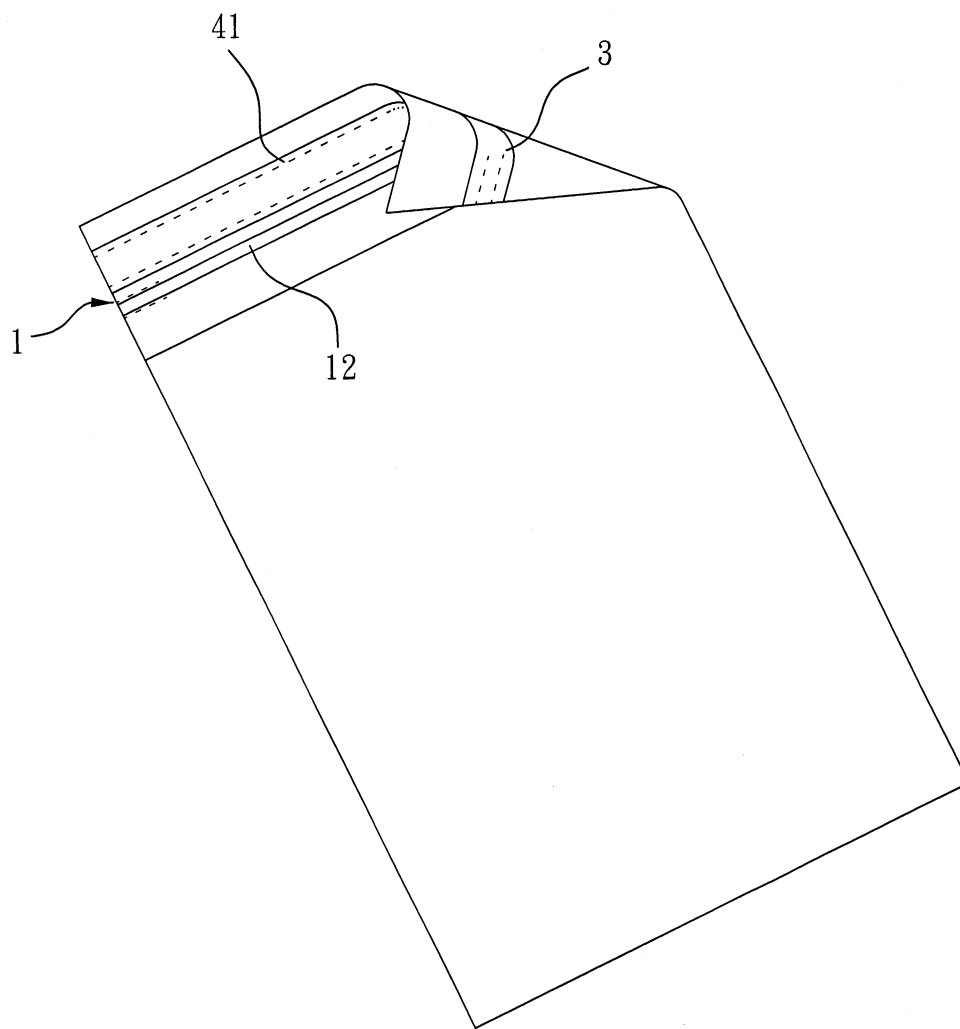


FIG. 16